***Ngày soạn: ……………….***

**Tên bài dạy: Tiết 20 - Bài 19. MỘT SỐ THÂN MỀM KHÁC**

**Môn: Sinh học 7**

**Thời gian thực hiện: 1 tiết**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức.**

- Trình bày được đặc điểm của một số đại diện của ngành thân mềm.

- Thấy được sự đa dạng của thân mềm.

- Giải thích được ý nghĩa một số tập tính ở thân mềm.

**2. Năng lực**

Phát triển các năng lực chung và năng lực chuyên biệt

\* Năng lực chung:

***-***  Năng lực hợp tác, tự học, giao tiếp, giải quyết vấn đề, thu thập và xử lý thông tin qua tranh ảnh, phân biệt, so sánh…

\* Năng lực chuyên biệt

- Năng lực kiến thức sinh học, thực nghiệm, nghiên cứu khoa học

**3. Về phẩm chất**

Giúp học sinh rèn luyện bản thân phát triển các phẩm chất tốt đẹp: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

Chuẩn bị GV và HS:

GV: Soạn bài, SGK, phiếu học tập, máy tính, máy chiếu.

HS: Soạn bài theo câu hỏi hướng dẫn tìm hiểu, kẻ bảng theo yêu cầu vào vở.

**III. TIẾN TRÌNH LÊN LỚP**

**1. Kiểm tra bài cũ: (5')**

**Câu 1: Việc đóng, mở vỏ ở trai do bộ phận nào đảm nhiệm?**

A. Đầu vỏ.

B. Đỉnh vỏ.

C. Cơ khép vỏ.

D. Vòng tăng trưởng.

**Câu 2: Mài mặt ngoài của vỏ trai ta thấy có mùi khét là do bộ phận nào bị cháy?**

A. Lớp sừng.

B. Lớp đá vôi.

C. Lớp xà cừ.

D. Mang.

**Câu 3: Trai lấy thức ăn bằng cách**

A. Dùng chân giả bắt mồi.

B. Lọc nước.

C. Tấn công làm tê liệt con mồi.

D. Kí sinh trong cơ thể vật chủ.

**Câu 4: Ở nhiều ao chỉ thả cá, không thả trai nhưng khi cạn ao vẫn có trai sống trong ao. Tại sao?**

A. Vì ấu trùng trai thường sống trong bùn đất, sau một thời gian phát triển thành trai trưởng thành.

B. Vì ấu trùng trai bám vào mang và da cá, sau đó rơi xuống bùn phát triển thành trai trưởng thành.

C. Vì ấu trùng trai vào ao theo nước mưa, sau đó phát triển thành trai trưởng thành.

D. Vì ấu trùng trai tự di chuyển từ ao này sang ao khác.

**Câu 5: Phát biểu nào SAI về ý nghĩa của của việc trứng phát triển thành ấu trùng trong mang của trai mẹ?**

A. Giúp ấu trùng tận dụng nguồn khí ôxi từ cơ thể mẹ.

B. Bảo vệ trứng và ấu trùng không bị các động vật khác ăn mất.

C. Giúp tăng khả năng phát tán của ấu trùng.

D. Giúp ấu trùng tận dụng được nguồn thức ăn từ cơ thể mẹ.

**2. Bài mới:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG GV** | **HOẠT ĐỘNG HS** | **NỘI DUNG** |
| |  | | --- | | **HOẠT ĐỘNG 1: Xác định vấn đề/Nhiệm vụ học tập/Mở đầu**  **a. Mục tiêu:** HS biết được các nội dung cơ bản của bài học cần đạt được, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.  **b. Nội dung:** Giáo viên giới thiệu thông tin liên quan đến bài học.  **c. Sản phẩm:** Học sinh lắng nghe định hướng nội dung học tập.  **d. Tổ chức thực hiện:** Giáo viên tổ chức, học sinh thực hiện, lắng nghe phát triển năng lực quan sát, năng lực giao tiếp. | | | | |
| Cho hs chơi trò qua câu đố đoán tên con vật và dẫn dắt vào bài. | | | |
| **HOẠT ĐỘNG 2: Hình thành kiến thức**  **a) Mục tiêu:** Đặc điểm về môi trường sống, lối sống, kiểu vỏ của một số thân mềm thường gặp và tập tính của một số thân mềm.  **b) Nội dung:** HS căn cứ trên các kiến thức đã biết, làm việc với sách giáo khoa, hoạt động cá nhân, nhóm hoàn thành yêu cầu học tập.  **c) Sản phẩm:** Trình bày được kiến thức theo yêu cầu của GV.  **d) Tổ chức thực hiện:** Hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm. | | | |
| **Hoạt động 1: Tìm hiểu một số đại diện. (16')** | | |
| - GV yêu cầu HS quan sát kĩ h 19.1 đến 19.5 SGK đọc chú thích và nêu các đặc điểm đặc trưng của mỗi đại diện.  - GV nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV yêu cầu HS tìm các đặc điểm tương tự mà em đã gặp?  - Qua các đại diện GV yêu cầu HS rút ra nhận xét về:  + Đa dạng loài?  + Môi trường sống ?  + Lối sống? | - HS quan sát kĩ 5 hình trong SGK tr.65 đọc chú thích thảo luận và rút ra các đặc điểm.  + Ốc sên; sống trên cây, ăn lá. Cơ thể gồm 4 phần: đầu, thân, chân áo. Thở bằng phổi (thích nghi ở cạn)  + Mực sống ở biển, vỏ tiêu giảm (mai mực). Cơ thể gồm 4 phần, di chuyển nhanh.  + Bạch tuộc: Sống ở biển, mai lưng tiêu giảm, có 8 tua. Săn mồi tích cực.  + Sò: 2 mảnh vỏ, có giá trị xuất khẩu.  - Các nhóm kể tên các đại diện có ở địa phương.  - Nhóm khác bổ sung.  - Các nhóm kể tên các đại diện có ở đia phương, các nhóm khác bổ sung.  - HS tự rút ra kết luận | **I. Một số đại diện thân mềm.**  - Thân mềm có số lượng loài rất lớn khoảng 70.000 loài.  - Môi trường sống đa dạng: ở cạn, nước ngọt, nước mặn, nước lợ.  - Chúng có lối sống phong phú: vùi lấp, bò chậm chạp và di chuyển tốc độ cao (bơi). |
| **2: Một số tập tính ở thân mềm. (17')** | | |
| - GV yêu cầu HS làm việc độc lập với SGK, theo dõi video trả lời câu hỏi  + Ốc sên tự vệ bằng cách nào ?  + Ý nghĩa sinh học của tập tính đào lỗ đẻ trứng của ốc sên?  - GV điều khiển các nhóm thảo luận và chốt lại kiến thức đúng.  - GV yêu cầu HS quan sát H19.7 đọc chú thích thảo luận:  + Mực săn mồi như thế nào?  + Mực phun chất lỏng có màu đen để săn mồi hay tự vệ? Hoả mù mực che mắt động vật khác nhưng bản thân mực có nhìn rõ để trốn chạy không?  + Vì sao người ta thường dùng ánh sáng để câu mực?  - GV chốt lại kiến thức. | - HS đọc thông tin trong SGK tr 66→ Nhờ hệ thần kinh phát triển làm cơ sở tập tính phát triển.  \* Các nhóm thảo luận thống nhất ý kiến  + Tự vệ bằng cách thu mình trong vỏ  + Đào lỗ đẻ trứng để bảo vệ trứng.  \* Các nhóm thảo luận thống nhất ý kiến.  - Đại diện nhóm phát biểu.  - Nhóm khác bổ sung. | **II. Một số tập tính ở thân mềm.**    **1. Tập tính ở ốc sên**  - Đào lỗ đẻ trứng  - Tự vệ bằng cách thu mình trong vỏ  **2. Tập tính ở mực**  - Săn mồi bằng cách rình vò mồi.  - Tự vệ bằng cách chạy trốn và phun hỏa mù (phun mực).  **\* Kết luận:** ***Nhờ thần kinh phát triển nên ốc sên, mực và các ĐV Thân mềm khác có giác quan phát triển và có nhiều tập tính thích nghi với lối sống đảm bảo sự tồn tại của loài.*** |

**3. Củng cố - đánh giá: (5')**

- Ngành thân mềm rất đa dạng và phong phú. Hiện nay, số lượng loài đang suy giảm. Nguyên nhân do đâu?

- Chúng ta cần có biện pháp gì để bảo vệ môi trường, bảo vệ các loài thân mềm. Tránh suy giảm về số lượng loài?

- Chúng ta phải làm gì để hạn chế sự phát triển của thân mềm có hại?

- Liệt kê các loài thân mềm được bán làm thực phẩm tại các chợ gần nhà em? Vì sao em xác định chúng là động vật thuộc ngành Thân mềm?

- Sưu tập vỏ các loài thân mềm, sử dụng các vỏ này để làm một sản phẩm thủ công có ích cho cuộc sống...

**4. Hướng dẫn về nhà (1')**

- Học bài và trả lời câu hỏi SGK .

- Đọc mục " Em có biết"

- Sưu tầm tranh ảnh về thân mềm, vỏ trai, ốc, mai mực.